

QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VỀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ GIÁ TRỊ ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TINH, GỌN, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

PGS, TS. BÙI THỊ NGỌC LAN

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

● **Tóm tắt:** Bài viết trình bày quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về hệ thống chính trị, đặc biệt là vai trò lãnh đạo của đảng cộng sản, chức năng của nhà nước, và tầm quan trọng của công đoàn trong việc bảo vệ quyền lợi của người lao động; từ đó, vận dụng vào thực tế tại Việt Nam, đặc biệt là trong cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng hệ thống chính trị tinh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

● **Từ khóa:** Chủ nghĩa Mác - Lênin; Hệ thống chính trị; Tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả.



1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về hệ thống chính trị

Thứ nhất, về thuật ngữ và cấu trúc của hệ thống chính trị.

Năm 1881, lần đầu tiên C.Mác đưa ra thuật ngữ “hệ thống chính trị” khi ông nhận xét quan điểm của Lewis H.Morgan về hệ thống dòng họ, gia đình thời thị tộc trong tác phẩm *Xã hội cổ đại*. C.Mác viết: “Và nói chung, những hệ thống chính trị, tôn giáo, pháp luật và triết học cũng đều như thế”¹. Sau này, trong tác phẩm *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của Nhà nước* (năm 1884), Ph.Ăngghen đã dẫn lại quan điểm này của C.Mác². Mặc dù nội hàm khái niệm của thuật ngữ và cấu trúc của nó chưa được các ông luận giải, song trong nhiều tác phẩm, những

lý luận cơ bản về đảng cộng sản - đội tiên phong của giai cấp công nhân, về nhà nước và tổ chức công đoàn đã được các ông nghiên cứu, đưa ra nhiều chỉ dẫn quan trọng mà sau này V.I.Lênin đã kế thừa và phát triển thành lý luận về *hệ thống chuyên chính vô sản*.

V.I.Lênin chưa một lần nào nói đến phạm trù hệ thống chính trị, nhưng ông sử dụng thuật ngữ “*hệ thống chuyên chính vô sản*”. Căn cứ vào những luận giải của V.I.Lênin trong một số tác phẩm, có thể hiểu: *Hệ thống chuyên chính vô sản* bao gồm các thành viên: Đảng cộng sản - đội tiên phong của giai cấp công nhân; nhà nước chuyên chính vô sản; tổ chức công đoàn - “sợi dây chuyền” nối liền đội tiên phong với quần chúng của giai cấp công nhân và nối liền giai

cấp ấy với quần chúng lao động³. Những chỉ dẫn quan trọng của V.I.Lênin là căn cứ để xác định nội hàm và cấu trúc của hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa sau này.

Phải đến năm 1976, tại Đại hội lần thứ XXV, thuật ngữ “*hệ thống chính trị*” mới được Đảng Cộng sản Liên Xô sử dụng như một đề mục thuộc Cương lĩnh chính trị.

Ở Việt Nam, tại Hội nghị Trung ương 6 khóa VI, Đảng ta sử dụng thuật ngữ “*hệ thống chính trị*” để thay thế cho thuật ngữ “*hệ thống chuyên chính vô sản*” đã dùng trong các kỳ đại hội trước.

Thứ hai, về vị trí, vai trò của từng thành viên trong hệ thống chuyên chính vô sản (nay là hệ thống chính trị) và mối quan hệ giữa chúng.

Về vị trí, vai trò của từng thành viên trong hệ thống chuyên chính vô sản

Đảng cộng sản: Trong nhiều tác phẩm, C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin đều khẳng định vai trò lãnh đạo của đảng cộng sản đối với giai cấp công nhân, nhà nước, công đoàn và toàn xã hội trên mọi phương diện, trong mọi lĩnh vực của đời sống thông qua cương lĩnh, đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng. V.I.Lênin viết: “...trong nước cộng hòa của chúng ta, không có một vấn đề chính trị hay tổ chức quan trọng nào do một cơ quan nhà nước giải quyết mà lại không có chỉ thị của Ban chấp hành trung ương đảng”⁴.

Nhà nước chuyên chính vô sản đóng vai trò nòng cốt trong hiện thực hóa những chủ trương, đường lối của đảng nhằm đấu tranh, bảo vệ, thực thi các quyền, lợi ích của nhân dân lao động, biểu hiện ở chức năng, nhiệm vụ chủ yếu là tổ chức quản lý và xây dựng xã hội mới. V.I.Lênin viết: “Chính quyền xô-viết không bao giờ được dừng lại trong việc thực hiện

nhiệm vụ của mình là đè bẹp sự phản kháng của bọn bóc lột [...] Song hiện nay, nhiệm vụ đè bẹp sự phản kháng về căn bản đã được hoàn thành, và trước mắt bây giờ là nhiệm vụ quản lý nhà nước [...] từ nhiệm vụ giành chính quyền và đè bẹp sự phản kháng quân sự của bọn bóc lột, sang nhiệm vụ quản lý nhà nước, đang trở nên nhiệm vụ hàng đầu”⁵.

Tổ chức công đoàn: Về vấn đề này, C.Mác cho rằng, các công đoàn là “*những trung tâm tổ chức* đối với giai cấp công nhân”⁶, có vai trò đặc biệt quan trọng chăm lo lợi ích cho giai cấp công nhân và là “*lực lượng có tổ chức để xóa bỏ bản thân chế độ lao động làm thuê và quyền lực của tư bản*”⁷; đó còn “là trường học” đấu tranh giai cấp và đoàn kết vô sản. Ph.Ăngghen viết: “...các nghiệp đoàn [...] chính là tổ chức giai cấp chân chính của giai cấp vô sản, trong đó nó tiến hành cuộc đấu tranh hàng ngày của mình chống tư bản, cuộc đấu tranh ấy là trường học đối với họ”⁸. Thậm chí, ông yêu cầu trong cương lĩnh của đảng của giai cấp công nhân nhất thiết phải đề cập đến tổ chức này và “*cố gắng dành cho nó một vị trí nhất định trong tổ chức đảng*”⁹.

Phát triển quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen, V.I.Lênin *một mặt* đấu tranh không khoan nhượng với các tổ chức công đoàn phản động và với các quan điểm sai lầm đòi nhà nước hóa công đoàn hay đòi công đoàn độc lập hoàn toàn không chịu sự lãnh đạo của đảng; *mặt khác*, ông khẳng định vai trò quan trọng của tổ chức công đoàn trong hệ thống chuyên chính vô sản: “Trong hệ thống chuyên chính vô sản, công đoàn có một vị trí giữa đảng và chính quyền nhà nước”¹⁰. Nó là hình thức tổ chức rộng lớn nhất của giai cấp công nhân và người lao động, là “trường học chủ nghĩa cộng sản”

[...] là trường học dự bị cho vô sản học tập áp dụng chuyên chính của mình, là sự tập hợp tất yếu của công nhân”¹¹.

Về mối quan hệ giữa các thành viên trong hệ thống chuyên chính vô sản

Trên cơ sở làm rõ vị trí, vai trò của từng thành viên trong hệ thống chuyên chính vô sản, V.I.Lênin đặc biệt coi trọng việc giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa chúng. Trong mỗi quan hệ này, đảng giữ vai trò lãnh đạo nhà nước, công đoàn và toàn xã hội; nhà nước đóng vai trò trụ cột trong hoạt động quản lý, phục vụ xã hội nhằm hiện thực hóa chủ trương, đường lối, cương lĩnh của đảng vào cuộc sống thông qua hệ thống tổ chức của mình từ trung ương đến các địa phương; công đoàn bảo vệ lợi ích của giai cấp công nhân lao động và là sợi dây kết nối giai cấp công nhân với tổ chức đảng và nhà nước. V.I.Lênin nhấn mạnh, phải giải quyết tốt mối quan hệ giữa các thành viên trong hệ thống chuyên chính vô sản, nhất là mối quan hệ giữa đảng và nhà nước, trong đó đảng tuyệt đối không được “lấn sân”, làm thay nhà nước. Do vậy, năm 1922, khi phát hiện ra “Giữa đảng và các cơ quan xô-viết [...] có những quan hệ không đúng”¹², chông chéo khiến cho bộ máy cồng kềnh, có tình trạng đảng “lấn sân” nhà nước, Người yêu cầu: “...cần phân định một cách rõ ràng hơn nữa những nhiệm vụ của đảng (và của Ban chấp hành trung ương của nó) với nhiệm vụ của Chính quyền xô-viết; tăng thêm trách nhiệm và tính chủ động cho các cán bộ xô-viết và các cơ quan xô-viết, còn về đảng thì dành quyền lãnh đạo chung công tác của tất cả các cơ quan nhà nước gộp chung lại, mà không can thiệp một cách quá thường xuyên, không chính quy và thường là nhỏ nhặt, như hiện nay”¹³.

Bàn về mối quan hệ với công đoàn, V.I.Lênin chỉ rõ: Trong hệ thống chuyên chính vô sản, đảng giữ vai trò lãnh đạo chính trị - đó là vấn đề nguyên tắc quan trọng nhất trong sự phát triển và hoạt động của công đoàn, song “đảng dựa trực tiếp vào các công đoàn”¹⁴ để thông qua đó, đảng có thể liên hệ chặt chẽ với giai cấp công nhân, với quần chúng lao động, từ đó lôi cuốn, giác ngộ họ đi theo và ủng hộ cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Xem nhẹ hay bỏ qua, không thừa nhận vai trò của công đoàn là một sai lầm nghiêm trọng. V.I.Lênin chỉ rõ: “Nếu không có sự liên hệ hết sức chặt chẽ với công đoàn, không được công đoàn nhiệt liệt ủng hộ, không có công tác đầy hy sinh tận tụy của công đoàn [...] thì dĩ nhiên là chúng ta không thể quản lý được nhà nước và thực hiện được chuyên chính”¹⁵.

Tóm lại, về vấn đề này, chủ nghĩa Mác - Lênin *một mặt* đã làm rõ vị trí, vai trò của từng thành viên trong hệ thống chính trị, *mặt khác* khẳng định mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại giữa chúng, do vậy, trong quá trình lãnh đạo hệ thống chính trị, đảng phải đặc biệt coi trọng giải quyết hài hòa các mối quan hệ này.

Thứ ba, khẳng định tầm quan trọng phải tiến hành một cuộc cách mạng cải tổ hệ thống chuyên chính vô sản trong sạch, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Khoảng 5 năm với tư cách là người đứng đầu lãnh đạo nước Nga bắt tay vào xây dựng chủ nghĩa xã hội sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười (năm 1917), V.I.Lênin đã nhận thấy những hạn chế, yếu kém cả trong tổ chức đảng và bộ máy nhà nước. Biểu hiện cụ thể là, trong hệ thống chuyên chính vô sản, chủ nghĩa cơ hội phát triển đã làm cho một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư

tưởng chính trị, phai nhạt lý tưởng cách mạng, “*bị chủ nghĩa đế quốc mua chuộc và làm hư hỏng*”¹⁶. Tình trạng quan liêu, hối lộ, tham nhũng trở thành hiện tượng điển hình của nước Nga và là một trong “ba kẻ thù chính đang đứng trước mỗi người, bất kể người đó làm việc gì, ở cương vị nào [...]: kẻ thù thứ nhất - tính kiêu ngạo cộng sản chủ nghĩa; kẻ thù thứ hai - nạn mù chữ; kẻ thù thứ ba - nạn hối lộ”¹⁷. “...trong các tổ chức chính trị và công đoàn của chúng ta, viên chức bị hủ hóa [...] họ có xu hướng biến thành những người quan liêu, nghĩa là những nhân vật có đặc quyền, thoát ly quần chúng và *đứng trên* quần chúng”¹⁸, lợi dụng chức vụ, quyền hạn, cơ hội “độc nước béo cò”. Hơn nữa, tình trạng “lấn sân” giữa các bộ phận, nhất là giữa các cơ quan đảng và cơ quan nhà nước, khiến cho bộ máy hết sức công kênh, chồng chéo; số lượng cán bộ tăng nhanh trong khi chất lượng không đảm bảo; phong cách làm việc còn bị ảnh hưởng nặng nề bởi chế độ cũ, thiếu tính chuyên nghiệp, thiếu óc sáng tạo để thực hiện một cuộc cải cách hành chính; bố trí cán bộ không phù hợp v.v.. Tình trạng này đã làm suy giảm nghiêm trọng hiệu lực, hiệu quả của toàn hệ thống chính trị và ảnh hưởng đến uy tín, chất lượng lãnh đạo của đảng và quản lý của nhà nước.

Từ thực trạng đó, V.I.Lênin chỉ rõ, việc xây dựng hệ thống chuyên chính vô sản tinh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trở thành vấn đề “cốt tử” của sự nghiệp cách mạng, dấu biết rằng “sự cải tiến bộ máy ấy là một vấn đề rất khó khăn; vấn đề ấy còn xa mới đi đến chỗ được giải quyết, nhưng cũng chính là một vấn đề cực kỳ cấp bách”¹⁹.

Tầm quan trọng và tính cấp bách phải xây dựng đảng và bộ máy nhà nước vững mạnh

còn xuất phát từ tầm vóc của cuộc Cách mạng tháng Mười, bởi cuộc cách mạng này không chỉ có ý nghĩa đối với nước Nga Xô Viết, mà nó còn là thắng lợi chung của phong trào cách mạng thế giới, của chủ nghĩa xã hội thế giới. Do vậy, nhiệm vụ khẩn thiết đặt ra là phải bảo vệ những thành quả cách mạng đó. Muốn thực hiện được nhiệm vụ trọng đại này thì bên cạnh một tổ chức đảng vững mạnh cần có một nhà nước kiểu mới - đó là một nhà nước mạnh, trong sạch, tinh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Dấu biết rằng thực hiện cuộc cách mạng này là muôn vàn gian khó, song nó là vấn đề rất khẩn thiết và cấp bách.

Thứ tư, chỉ ra phương thức, giải pháp xây dựng hệ thống chuyên chính vô sản mạnh, trong sạch, tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Để đảm bảo hệ thống chính trị mạnh, trong sạch, tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả, chủ nghĩa Mác - Lênin đã đề ra những biện pháp cơ bản sau:

Một là, đảm bảo vai trò lãnh đạo của đảng cộng sản đối với nhà nước, công đoàn và toàn xã hội.

Đảng đó phải là một đảng kiểu mới, một đảng chân chính. Đây là vấn đề nguyên tắc nhằm bảo đảm mọi hoạt động của nhà nước, của tổ chức công đoàn và toàn xã hội phải theo đúng quỹ đạo của chủ nghĩa xã hội và nhằm phục vụ lợi ích tối thượng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, vì “nếu không có sự thống trị của giai cấp vô sản trong nhà nước thì cũng không thể nói đến chủ nghĩa xã hội được”²⁰.

Hai là, quán triệt phương châm “thà ít mà tốt”²¹, tinh, gọn, hiệu quả.

Phương châm này yêu cầu phải coi trọng chất lượng, không chạy đua theo số lượng, coi

trọng việc ứng dụng những thành tựu của khoa học hiện đại trong công tác lãnh đạo, quản lý. Muốn vậy, trước hết cần rà soát và tiến hành sáp nhập, tinh giản bộ máy, đảm bảo “chất lượng kiểu mẫu thật sự”, và xem đây là *khâu đột phá*, trọng điểm. Từ đó, V.I.Lênin đưa ra đề xuất hết sức táo bạo là hợp nhất Bộ Dân ủy thanh tra công nông (thuộc cơ quan nhà nước) với Ban Kiểm tra Trung ương (thuộc cơ quan đảng) nhằm khắc phục tình trạng bộ máy chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ; đồng thời, thực hiện tinh, gọn bộ máy, làm cho bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Vấn đề hệ trọng này bắt buộc phải tiến hành khẩn trương, vì theo V.I.Lênin, “lợi ích của công việc đòi hỏi phải làm như thế” và “sự hợp nhất ấy là điều đảm bảo duy nhất cho một hoạt động có kết quả”²².

Để đảm bảo chất lượng của bộ máy phải coi trọng công tác tuyển dụng, đào tạo cán bộ, đảng viên theo những tiêu chuẩn nghiêm ngặt cả về số lượng và chất lượng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, được trang bị lý luận cách mạng, có phẩm chất đạo đức tốt và được đào tạo một cách bài bản, thậm chí cần mạnh dạn lựa chọn cử một số cán bộ, đảng viên đi học tập, đào tạo, bồi dưỡng về trình độ quản lý, pháp luật, tổ chức bộ máy... ở một số nước phương Tây. Mặt khác, thực hành nghiêm chế độ bãi miễn bất cứ lúc nào đối với những quan chức thoái hóa, biến chất, “phải đuổi ra khỏi đảng những kẻ gian xảo, những đảng viên cộng sản đã quan liêu hóa, không trung thực, nhu nhược”²³ để làm trong sạch đảng và bộ máy nhà nước.

Đối với tổ chức công đoàn, trước tình trạng các tổ chức công đoàn được thành lập tràn lan ở nhiều nước nhưng hoạt động kém hiệu quả, gây khó khăn cho việc kết nối,

thống nhất lãnh đạo ở mỗi nước cũng như sự chỉ đạo của Hội liên hiệp Công nhân quốc tế, C.Mác yêu cầu mỗi nước cần phải sắp xếp lại các tổ chức công đoàn theo hướng tinh, gọn, hoạt động hiệu quả. Ông viết: Vì sự thành công của phong trào công nhân trong mỗi nước chỉ có thể được bảo đảm bằng sức mạnh của sự thống nhất và sự tổ chức, do vậy đòi hỏi cần thống nhất các đoàn thể công nhân đang còn rời rạc ở nước họ thành những tổ chức có tính chất toàn quốc do các cơ quan trung ương của cả nước đại biểu, từ đó, gắn kết chặt chẽ với Hội liên hiệp Công nhân quốc tế²⁴ để tăng cường sức mạnh của phong trào công nhân. Đến V.I.Lênin, ông nhấn mạnh: “...đảng phải giáo dục, lãnh đạo công đoàn, nhiều hơn trước kia, theo lối mới chứ không phải chỉ theo lối cũ”²⁵.

Ba là, thiết lập cơ chế kiểm soát quyền lực chặt chẽ, hiệu quả.

V.I.Lênin chỉ ra rằng: “...nếu quyền lực chính trị nằm trong tay một giai cấp có quyền lợi khác với quyền lợi của đa số, thì việc điều khiển công việc quốc gia theo nguyện vọng của đa số không khỏi trở thành một sự lừa gạt, hoặc đưa đến chỗ đàn áp đa số ấy”²⁶. Muốn kiểm soát tốt quyền lực, phải có hệ thống pháp luật khoa học, phù hợp nhằm đảm bảo hoạt động của đảng, nhà nước, các tổ chức công đoàn và toàn xã hội theo đúng hiến pháp, pháp luật. Đây là nhiệm vụ hết sức cấp thiết. V.I.Lênin viết: “...nếu không rơi vào không tưởng thì không thể nghĩ rằng sau khi lật đổ chủ nghĩa tư bản, người ta sẽ tức khắc có thể làm việc cho xã hội mà không cần phải có tiêu chuẩn pháp quyền nào cả”²⁷. Mặt khác, quá trình giám sát, kiểm soát quyền lực phải đặc biệt chú ý đến những vị trí cấp cao nhất, cấp chiến lược trong hệ thống chuyên

chính vô sản nhằm khắc chế tình trạng độc đoán, chuyên quyền, hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để làm những điều có hại cho tổ chức, cho xã hội. V.I.Lênin viết: "...những ủy viên Ban kiểm tra trung ương có nhiệm vụ tham dự, với một số lượng nhất định, vào mỗi phiên họp của Bộ chính trị, sẽ phải là một nhóm cố kết, nó, "không được vị nể cá nhân", phải giữ gìn sao cho không một quyền uy nào của Tổng bí thư hay là của một ủy viên nào trong Ban chấp hành trung ương có thể ngăn cản mình chất vấn, kiểm tra các hồ sơ, và nói chung, nắm được tình hình hết sức rõ ràng và xử lý mọi việc hết sức đúng đắn"²⁸.

Kiểm soát quyền lực còn thông qua *công tác tổ chức, kỷ luật nghiêm minh* của đảng và nhà nước. Các cơ quan đảng và bộ máy nhà nước phải được tổ chức chặt chẽ, khoa học, thống nhất về tổ chức, và đoàn kết chặt chẽ, gắn liền với công tác kiểm tra, kiểm soát. V.I.Lênin viết: "Trong cuộc đấu tranh để giành chính quyền, giai cấp vô sản không có vũ khí nào khác hơn là sự tổ chức [...] sự thống nhất tư tưởng của giai cấp vô sản dựa trên cơ sở những nguyên lý chủ nghĩa Mác được củng cố bằng sự thống nhất vật chất của tổ chức tập hợp hàng triệu người lao động thành một đạo quân của giai cấp công nhân"²⁹. Kiểm soát tốt quyền lực còn phải đảm bảo *thực hành dân chủ* rộng rãi, gắn bó chặt chẽ với nhân dân và phát huy vai trò *giám sát của nhân dân* đối với hoạt động của các thành viên trong hệ thống chuyên chính vô sản.

2. Vận dụng trong xây dựng hệ thống chính trị tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả ở Việt Nam hiện nay

Những di sản của chủ nghĩa Mác - Lênin về hệ thống chính trị và hệ thống chuyên chính vô sản khẳng định giá trị thời đại trong quan

điểm của các nhà kinh điển, có giá trị soi đường, dẫn lối, đòi hỏi mỗi nước cần tiếp tục nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo vào điều kiện cụ thể của nước mình. Những quan điểm của các ông về vấn đề này có giá trị đặt nền móng lý luận để chúng ta tiếp tục nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo trong quá trình xây dựng hệ thống chính trị với cấu trúc và chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên trong hệ thống như ngày nay.

Hiện nay, Việt Nam đang đẩy mạnh "cuộc cách mạng" về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu lực, hiệu quả. Do vậy, những chỉ dẫn quan trọng của chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ là cơ sở lý luận mà còn có giá trị thực tiễn cần tiếp tục nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo trong cuộc cách mạng này.

Trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, thời kỳ đổi mới đất nước, Đảng ta đã ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiều chủ trương, nghị quyết, kết luận về xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, nổi bật là Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (Nghị quyết số 18-NQ/TW). Trên cơ sở đó, đã đạt được nhiều kết quả quan trọng: Cơ cấu, tổ chức của hệ thống chính trị Việt Nam và mối quan hệ giữa các thành viên trong hệ thống đến nay về cơ bản đã được xác định rõ, vận hành bước đầu tạo những chuyển biến tích cực trong đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị, góp phần quan trọng vào những thành tựu to lớn, có ý

nghĩa lịch sử của sự nghiệp xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc sau gần 40 năm đổi mới.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, đến nay hệ thống chính trị nước ta đã bộc lộ rõ nhiều hạn chế, yếu kém. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy vẫn chưa đồng bộ, thiếu tổng thể, chưa gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Bộ máy hệ thống chính trị công kênh về tổ chức, nhiều tầng nấc, nhiều khâu trung gian, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; mối quan hệ công tác của nhiều cơ quan, đơn vị, tổ chức chưa rõ, còn trùng lặp, không ít nơi bao biện, làm thay, có nơi bỏ sót; việc phân cấp, phân quyền cho địa phương chưa mạnh, chưa đồng bộ, hợp lý, cơ chế “xin - cho” còn tồn tại làm nảy sinh tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới, nhất là khi đất nước chuẩn bị bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Tình hình đó cho thấy, việc tiến hành “cuộc cách mạng” tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị là vấn đề rất cấp thiết, không thể chậm trễ. Đây là vấn đề vô cùng khó khăn, thậm chí sẽ gặp nhiều cản trở vì nó liên quan đến tâm tư, tình cảm, nguyện vọng, đụng chạm tới lợi ích của không ít cá nhân, tổ chức, địa phương... Tuy vậy, Tổng Bí thư Tô Lâm chỉ rõ: “...chúng ta vẫn phải tiến hành vì muốn có một cơ thể khỏe mạnh, đôi khi chúng ta phải uống thuốc đắng, phải chịu đau để phẫu thuật khối u”³⁰.

Do đó, cần quán triệt phương pháp luận và vận dụng, phát triển sáng tạo những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin để đẩy mạnh triển khai thực hiện “cuộc cách mạng” tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, nhất là những chỉ dẫn còn nguyên giá trị về

các phương thức, giải pháp xây dựng hệ thống chính trị phù hợp với bối cảnh mới và thực tiễn Việt Nam. Cụ thể: Cần thống nhất rất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng và cả hệ thống chính trị. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, các cấp, các ngành, trước hết là cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu phải gương mẫu, chủ động triển khai thực hiện với quyết tâm chính trị cao nhất, hành động quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Điểm mới trong phương thức tiến hành lần này là thực hiện từ trên xuống, Trung ương làm gương và không chờ cấp tỉnh, cấp tỉnh không chờ cấp huyện, cấp huyện không chờ cơ sở; phối hợp nhịp nhàng trong triển khai thực hiện theo đúng mục tiêu, yêu cầu và tiến độ đề ra. Khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực; kiên quyết xóa bỏ các tổ chức trung gian. Cải cách tổ chức bộ máy phải gắn với quán triệt, thực hiện có hiệu quả các chủ trương về đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho địa phương, chống lãng phí, tiêu cực. Đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới. Việc thực hiện tinh, gọn hệ thống chính trị phải đảm bảo nguyên tắc: “Bộ máy mới phải tốt hơn bộ máy cũ và đi vào hoạt động ngay, không để ngắt quãng công việc, không để khoảng trống về thời gian, không để bỏ trống địa bàn, lĩnh vực; không để ảnh hưởng đến các hoạt động bình thường của xã hội, của người dân”³¹.

Đặc biệt, để tiến hành tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW và thực hiện “cuộc cách mạng”

tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị cần quán triệt 5 yêu cầu có tính nguyên tắc mà Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ ra, đó là: 1) Bảo đảm vận hành thông suốt, hiệu quả cơ chế tổng quát “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”; thông qua cải cách tổ chức, bộ máy để giải quyết hài hòa các mối quan hệ giữa các cơ quan Đảng - Quốc hội - Chính phủ - cơ quan tư pháp - Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; 2) Bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, cụ thể, sâu sắc, cầu thị; 3) Thực hiện đồng bộ việc tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực ngang tầm nhiệm vụ, có biên chế hợp lý. Đổi mới mạnh mẽ công tác tuyển dụng, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, đánh giá cán bộ thực chất; 4) Chủ động rà soát, hoàn thiện thể chế pháp luật bảo đảm đồng bộ; rà soát sửa đổi, bổ sung các chủ trương, quy định của Đảng cho thống nhất; tăng cường cải cách các thủ tục hành chính; 5) Sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ phải

gắn với bảo đảm thực hiện tốt đồng thời cả hai nhiệm vụ xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc, tạo nền tảng vững chắc đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới³².

Tóm lại, “cuộc cách mạng” tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị mà Việt Nam đang tiến hành dưới sự lãnh đạo của Đảng được triển khai thực hiện trên cơ sở tiếp tục vận dụng và phát triển sáng tạo những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, phù hợp với điều kiện của đất nước, đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong kỷ nguyên phát triển mới chỉ thành công khi tạo được sự thống nhất cao trong Đảng và toàn hệ thống chính trị, nhận được sự đồng thuận trong Nhân dân. Đồng thời, phải kiên quyết đấu tranh có hiệu quả với các quan điểm sai trái, thù địch, cố tình lợi dụng để xuyên tạc việc thực hiện chủ trương này; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng việc sắp xếp tổ chức bộ máy để gây mất đoàn kết nội bộ, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng và cơ quan, tổ chức ■

¹ C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t.45, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2000, tr.451.

² Xem: C.Mác và Ph.Ăngghen, *Sđd*, t.21, 1995, tr.57.

³ Xem: V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.42, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2006, tr.251.

^{4, 11, 14, 15, 16, 25} V.I.Lênin, *Sđd*, t.41, 2005, tr.38, 42, 38, 38-39, 43, 42.

^{5, 20} V.I.Lênin, *Sđd*, t.36, 2006, tr.161-162, 368.

^{6, 7} C.Mác và Ph.Ăngghen, *Sđd*, t.16, 1994, tr.266, 266.

^{8, 9} C.Mác và Ph.Ăngghen, *Sđd*, t.34, 1998, tr.183, 183.

¹⁰ V.I.Lênin, *Sđd*, t.42, 2006, tr.250.

^{12, 13, 19, 28} V.I.Lênin, *Sđd*, t.45, 2006, tr.136, 75, 435, 440.

^{17, 23} V.I.Lênin, *Sđd*, t.44, 2006, tr.217, 154.

^{18, 27} V.I.Lênin, *Sđd*, t.33, 2005, tr.141, 116.

²¹ Xem tác phẩm *Thà ít mà tốt* in trong V.I.Lênin, *Sđd*, t.45, 2006, tr.442-460.

²² Xem: V.I.Lênin, *Sđd*, t.45, 2006, tr.452-453.

²⁴ Xem: C.Mác và Ph.Ăngghen, *Sđd*, t.16, 1994, tr.27.

²⁶ V.I.Lênin, *Sđd*, t.34, 2006, tr.52.

²⁹ V.I.Lênin, *Sđd*, t.8, 2005, tr.490.

³⁰ Viết Tuấn, *Tổng Bí thư: Tinh gọn bộ máy không thể chậm trễ*, <https://vnexpress.net>, ngày 1-12-2024.

³¹ *Bộ máy mới phải tốt hơn bộ máy cũ, đi vào hoạt động ngay, không để ngất quãng công việc*, <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn>, ngày 2-12-2024.

³² Xem: Hoài Thu, *Tổng Bí thư Tô Lâm nêu 5 yêu cầu trong “cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy”*, <https://dantri.com.vn>, ngày 25-11-2024.